TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘCTỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày:25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:Bà Nguyễn Thị Nguyên và bà Nguyễn Thị Phương Minh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vũ Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 25tháng 4 năm 2023 tạihội trường xét xửTòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dươngxét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:17/2023/TLST-HS ngày23 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 10b ngày 06 ngày 4 năm 2023,đối với:

Bị cáo**Nguyễn Văn T** - sinh năm 1991, tại G, H. Nơi cư trú:thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính; Nam; Tôn giáo: Không;Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị P.Bị cáo có vợ Phạm Thị X, có 2 con lớn sinh 2017, nhỏ 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 05/8/2008 Nguyễn Văn T phạm tội trộm cắp tài sản (*giá trị tài sản trộm cắp là 1.200.000đồng*). Bản án số 44/2008/HSST ngày 30/10/2008 của Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt T 15 tháng cải tạo không giam giữ (đã được xóa án tích).

- Ngày 16/10/2012 Nguyễn Văn T có hành vi trộm cắp tài sản tại thôn Nghĩa, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Ngày 07/11/2012 Công an huyện Cẩm Giàng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 140/QĐ- XPHC đối với T. Ngày 09/11/2012 T chấp hành xong quyết định xử phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2023 đến ngày 18/01/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại:

+ Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1973 và chị Đoàn Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: phường S, quận L, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Đoàn Thị T: Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1973; địa chỉ: phường S, quận L, thành phố Hà Nội.

+ Anh Vũ Văn D, sinh năm 1980 và chị Đặng Thị H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Đặng Thị H: Anh Vũ Văn D, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Lê Văn N, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương.

(Anh B, anh D, anh N đều có đơn xin vắng mặt)

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:**

+ Chị Phạm Thị X, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân Nguyễn Văn T đã nảy sinh ý trộm cắp tài sản. Trong các ngày 25/10/2022, 30/12/2022 và ngày 01/01/2023 T đã thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 01/01/2023, T đi bộ từ nhà đến nhà ông Đoàn Văn Hồi ở thôn Khuông Phụ, xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, T trèo qua Tờng cổng rồi đi men theo Tờng khoảng 07 mét thấy có hai cửa chính vào nhà. T mở cửa thì thấy cửa bên phải không khóa, T vào trong nhà lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen đã qua sử dụng có lắp sim số 0886689299 của anh B tại khu vực bàn uống nước rồi cất vào túi quần, T tiếp tục đi đến giường ngủ tại phòng khách dùng tay trái kéo màn, tay phải thò vào lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, màu xanh đã qua sử dụng, trong điện thoại lắp sim số 0929688999 và đăng nhập tài khoản Icloud: totovietnam999@gmail.com của anh B cất vào túi quần của mình. Sau đó, T đi ra ngoài theo hướng đã vào trước đó. Trên đường đi, T đã tắt nguồn, tháo sim 02 chiếc điện thoại vứt ra ven đường nhưng không nhớ rõ vị trí và đi về nhà cất

giấu tại tủ thờ của gia đình. Ngày 15/01/2023, anh B sử dụng định vị tài khoản Icloud phát hiện vị trí chiếc điện thoại Iphone 13 Pro Max bị trộm cắp đang ở Đội 1, thôn Thành Lập, xã Gia Lương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương nên đã trình báo Công an xã Gia Lương và Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra T khai nhận trộm cắp 02 chiếc điện thoại trên và tự nguyện giao nộp lại 02 chiếc điện thoại cho Cơ quan điều tra, đồng thời tự nguyện khai nhận đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản vào ngày 25/10/2022 và ngày 30/12/2022, cụ thể:

Khoảng 01 giờ ngày 25/10/2022, T đi bộ từ nhà sang thôn Tam Lương, xã Tân Tiến, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mục đích trộm cắp. Khi đi đến nhà anh D ở thôn Tam Lương, xã Tân Tiến cửa cài chốt ngang không khóa, T tháo chốt mở cửa đi vào phòng khách đến trụ cầu thang bằng gỗ nhìn thấy một chiếc quần bò vắt trên trụ cầu thang, T lục soát lấy hết số tiền 2.000.000đ cất vào túi đang mặc và đi bộ về nhà. Số tiền trộm cắp được của anh D, T đã chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/12/2022, T đi bộ từ nhà sang thôn Đông Cận, xã Tân Tiến, huyện Gia Lộc để tìm tài sản trộm cắp. T đến nhà anh Nở Thôn Đông Cận, xã Tân Tiến cổng khóa, Tòng bao thấp, T đã trèo qua Tòng bao vào sân. T đi ra phía sau nhà thấy có phòng sáng đèn đã đẩy cửa ngang bằng sắt không khóa,T tiếp tục đi vào bên trong phòng nhôm kính đang đóng và dùng tay vặn tay nắm cửa thì thấy cửa không khóa, T mở cửa đi vào trong phòng và phát hiện ở đầu giường nơi anh N đang nằm ngủ có để một chiếc điện thoại di động T lấy cho vào túi quần ra ngoài theo hướng đã đột nhập. Đến khu vực nhà văn hóa thôn Đông Cận, T bỏ ra xem biết là điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 11 Pro Max màu xanh đã qua sử dụng, trong điện thoại lắp sim số 0339766984. T nhập một số mật khẩu ngẫu nhiên nhưng không được. Do sợ bị phát hiện nên T đã ném chiếc điện thoại xuống ao nước cạnh đường và đi bộ về nhà. Cơ quan CSĐT đã truy tìm và thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 11 ProMax màu xanh tại ao nước bên đường cách nhà văn hóa thôn Đông Cận xã Tân Tiến, huyện Gia Lộc khoảng 300m.

Ngày 15, 16/01/2023,anh B, anh D, anh N có đơn trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện.

Ngày 19/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc trả lạianh B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh; trả lại 01 điện thoại di động Iphone 11 ProMax màu xanh cho chủ sở hữu là anh Lê Văn N.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 30/01/2023 bị cáo T đã tác động đến gia đình để bồi thường cho anh D số tiền 2.000.000đ và giá trị chiếc điện thoại của anh N 5.000.000đ. Anh B, anh N không yêu cầu bồi thường giá trị sim điện thoại.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG-HĐ ngày 17/01/2023 của của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban huyện Gia Lộc kết luận:

- 01 điện thoại di động; đã qua sử dụng; nhãn hiệu Iphone X; màu đen; dung lượng: 256GB; số máy: MQA82LL/A; số seri: F2QVW6WVJCL6; IMEI: 353054094351228; sản xuất năm 2018; tình trạng máy còn hoạt động tại thời điểm tháng 12/2022 có giá trị là: 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 điện thoại di động; đã qua sử dụng; nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max; màu xanh; dung lượng: 256GB; số máy: MND03VN/A; số seri: GP4LMXQJF4; IMEI: 359308701437851; IMEI 2: 359308701394045; sản xuất năm 2022; tình trạng máy còn hoạt động tại thời điểm tháng 12/2022 có giá trị là: 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng).

- 01 điện thoại di động; đã qua sử dụng; nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max; màu xanh; dung lượng: 64GB; số máy: MWFR2LL/A; số seri: G6TZJEZ9N70G; IMEI: 353901103633089; IMEI 2: 35390110363308; sản xuất năm 2019; tình trạng máy còn hoạt động tại thời điểm tháng 01/2023 có giá trị là: 10.500.000đ (Mười triệu đồng).

- 01 sim điện thoại hòa mạng Vinaphone (qua sử dụng), số thuê bao: 0886.689.299. Sim không có tiền trong tài khoản tại thời điểm tháng 12/2022 có giá trị là: 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*).

- 01 sim điện thoại hòa mạng Vietnamobile (qua sử dụng), số thuê bao: 0929.688.999. Sim không có tiền trong tài khoản tại thời điểm tháng 12/2022 có giá trị là: 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*).

- 01 sim điện thoại hòa mạng Viettel (qua sử dụng), số thuê bao: 0339.766.984. Sim không có tiền trong tài khoản tại thời điểm tháng 01/2023 có giá trị là: 100.000đồng (*Một trăm nghìn đồng*).

Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt là 37.300.000đồng + 2.000.000đồng = 39.300.000đồng (*Ba mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng*)

Tại bản cáo trạng số17/VKS-HS ngày 21/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểmb, s, r khoản 1, khoản 2Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38Bộ luậtHình sự;Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án lệ phí tòa án.Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ttừ 27 đến30 tháng tù tính từ ngày 15/01/2023.Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải

quyết.Về xử lý vật chứng: không phải giải quyết. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Bị cáo*thừa nhận lợi dụng sơ hở của gia đình bị hại không khoá cửa, đã lén lút trộm cắp tài sản của anh B, anh D và anh N.Bị cáo khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo là đúng,không có ý kiến tranh luận hay khiếu nại về các quyết định và kết luận định giá.

*Bị hại*có đơn xin xét xử vắng mặt, xác nhậnđã nhận lại tài sản T trộm cắpvà không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự; xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo xinmức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận:Do không có việc làm ổn định, không có tiền chi tiêu nên Nguyễn Văn T đã nảy sinh ý định tìm nhà dân sơ hở không khóa cửa để trộm cắp tài sản. Trong các ngày 25/10/2022, 30/12/2022 và ngày 01/01/2023 T đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 25/10/2022, tại nhà ở của gia đình anh Vũ Văn D sinh năm 1980 trú tại thôn Tam Lương, xã Tân Tiến, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương lợi dụng sơ hở của gia đình anh D không khóa cửa chính. Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp số tiền 2.000.000đồng của gia đình anh D.

Vụ thứ hai: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/12/2022, tại nhà ở của gia đình anh Lê Văn N sinh năm 2001 trú tại thôn Đông Cận, xã Tân Tiến, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương lợi dụng sơ hở của gia đình anh N không khóa cửa chính. Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 11 Promax màu xanh trị giá là 10.500.000 đồng, bên trong lắp sim có trị giá là 100.000đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 10.600.000đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 01/01/2023 tại nhà ở của gia đình ông Đoàn Văn Hồi sinh năm 1956 ở thôn Khuông Phụ, xã Yết Kiêu, huyện Gia

Lộc, tỉnh Hải Dương lợi dụng sơ hở của gia đình ông Hồi không khóa của chính. Nguyễn Văn T có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Thanh B sinh năm 1973 (là con rể ông Hồi) 01 chiếc điện thoại di động 13 ProMax màu xanh trị giá là 22.000.000 đồng, bên trong lắp sim có giá trị là 100.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone X trị giá khoảng 4.500.000 triệu đồng, bên trong lắp sim có trị giá là 100.000đồng. Tổng trị giá tài sản T chiếm đoạt của anh B là 26.700.000đồng.

Tổng trị giá tài sản T chiếm đoạt 03 vụ trộm cắp là 2.000.000đồng + 10.600.000đồng + 26.700.000đồng = 39.300.000đồng.Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét về hành vi và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tự nguyện khai nhận hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 25/10/2022 và ngày 30/12/2022, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho anh D và anh N để khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, r khoản 1, khoản 2Điều 51Bộ luật hình sự.

[4]Về trách nhiệm dân sự; nghĩa vụ hoàn trả:

- Trách nhiệm dân sự: Các bị hại là anh Nguyễn Thanh B, anh Vũ Văn D, anh Lê Văn N đã nhận tại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Nghĩa vụ hoàn trả: Chị X tự nguyện cho T số tiền đã bồi thường cho những người bị hại là 7.000.000đ và không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Hình phạt bổ sung: bị cáo là người không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]Về xử lý vật chứng:Tài sản bị cáo trộm cắp đã trả lại cho các bị hại nên khôngnên không phải giải quyết.

[7]Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứkhoản 1 Điều 173; Điểmb, s, r khoản 1, khoản 2Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luậtHình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 28 (hai tám)tháng tù**,thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2023.

Án phí:Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án lệ phí tòa án.Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Quyền kháng cáo:áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáocó quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hạivắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc được niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THSDS huyện Gia Lộc;
- Sở T pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm